SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG QUẬN BÌNH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2025

DANH SÁCH MỜI CHI TRẢ TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ DI DỜI MỒ MẢ - ĐỢT 1 ĐẾN ĐỢT 4
DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRƯỜNG THCS VÀ SAN LẤP MẶT BẰNG TRONG PHẠM VI NGHĨA TRANG BÌNH HƯNG HÒA - GIAI ĐOẠN 3
Thời gian: 8h00 ngày 08/8/2025

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung Giấy tờ tùy thân)
							Số	Ngày	
1	18855	2	Trần Duy Vọng	52C Lạc Long Quân, phường 5, quận 11	Trần Duy Viễn	Chín Hoàng	2779	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
2	2729	24	Nguyễn Xuân Thảo	206 Bình Long, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú	Huỳnh Ngọc Lan	Cán Bộ	2801	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
3	2730	24	Trần Văn Quãnh	31L1/5 Ngô Sỹ Liêm, phường 14, quận 8	Trần Quốc Phiêu	Cán Bộ	2801	05/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
4	10588	24	Nguyễn Thị Thu	3395/B Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8	Nguyễn Văn Sanh	Liên Ứng	2801	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
5	12093	24	Lại Minh Khải	14 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Lê Văn Minh	Sau chùa Di Lạc	2801	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
6	1697	25	Vũ Lê Toàn Trung	55/8 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận Phú Nhuận	Vũ Huy Chiểu	Bắc Việt	2802	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
7	2726	25	Lê Thị Phúc	1006/18A Âu Cơ, phường 14, quận Tân Bình	Lê Nhi	Cán Bộ	2802	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
8	2727	25	Võ Thiên Tịnh	43/45A Đường số 28, phường 12, quận Gò Vấp	Phan Thị Thanh Thế	Cán Bộ	2802	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
9	2731	25	Nguyễn Thanh Toàn	392/20/18 Cao Thắng, phường 12, quận 10	Nguyễn Thanh Thắng	Cán Bộ	2802	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
10	2732	25	Hồ Hiện	109/13 Đất Thánh, phường 6, quận Tân Bình	Hồ Định	Cán Bộ	2802	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
11	8832	27	Lý Anh Tôn	85 Hoàng Văn Hòe, phường Tân Qúy, quận Tân Phú	Lý Tảo	Hòa Hưng	2804	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
12	8836	27	Huỳnh Minh Tuyến	163/14/58 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10	Huỳnh Xãi	Hòa Hưng	2804	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
13	8865	27	Đỗ Tấn Vinh	240/28 Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Đỗ Văn Lượng	Hòa Hưng	2804	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
14	8868	27	Nguyễn Thị Tuyết Mai	60A Nguyễn Ngọc Nhựt, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Văn Năm (bia mộ ghi: Phạm Văn Năm)	Hòa Hưng	2804	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
15	10592	27	Đặng Thị Hồng Mai	482-484 Bình Long, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Đặng Hoài Phương	Liên Ứng	2804	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
16	10593	27	Nguyễn Văn Bé	N37/77/51 cư xá Phú Lâm A, phường 12, quận 6	Quan Viên	Liên Ứng	2804	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
17	15434	27	Nguyễn Tấn Dũng	278/57 Đống Đa 2, phường 2, quận Bình Thạnh	Hoàng Thị Tám	Trấn Quốc	2804	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
18	1716	33	Võ Văn Khá	12/9B Hoàng Hoa Thám, phường 7, quận Bình Thạnh	Võ Văn Bia	Bắc Việt	2810	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
19	1717	33	Vũ Ngọc Chương	116/11 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10	Chu Thị Giữa (bia mộ ghi: Vũ Ngọc Đang)	Bắc Việt	2810	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
20	1727	33	Trần Trọng Đức	103 Trần Quang Diệu, phường 13, quận 3	Trần Trọng Nội	Bắc Việt	2810	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
21	1732	33	Lê Đình Thọ	141 Cao Thắng, phường 11, quận 10	Lê Đình Lấm	Bắc Việt	2810	05/06/2025	CT, CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung Giấy tờ tùy thân)
							Số	Ngày	
22	8871	33	Vũ Ngọc Trường	134 Đô Đốc Lộc, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Ngạch	Hòa Hưng	2810	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
23	15701	33	Lê Thị Đang	119B/68/55 Nguyễn Thị Tần, phường 2, quận 8	Đoàn Văn Thang	Trấn Quốc	2810	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
24	8164	34	Nguyễn Thị The	82 Thành Công, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Nguyễn Văn Biên	Hòa Hưng	2811	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
25	8165	34	Nguyễn Thị The	82 Thành Công, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Nguyễn Thị Tứ	Hòa Hưng	2811	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
26	8910	34	Nguyễn Văn Kiệt	105/13A Lê Sát, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Tài	Hòa Hưng	2811	05/06/2025	C Tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
27	8911	34	Vũ Văn Trường	208/24 Nguyễn Thượng Hiền, phường 5, quận Phú Nhuận	Vũ Văn Miêng	Hòa Hưng	2811	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
28	15740	34	Đặng Vũ Hồng	29/5 Hoàng Diệu, phường 10, quận Phú Nhuận	Phạm Thị An	Trấn Quốc	2811	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
29	729	36	Nguyễn Thị Hồng	601/36/46 Cách Mạng Tháng Tám, phường 15, quận 10	Phạm Thị Nữ	Bắc Việt	2813	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
30	817	36	Phạm Ngọc Sơn	528/8A Phạm Văn Chí, phường 8, quận 6	Phạm Thị Một	Bắc Việt	2813	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
31	1084	36	Lưu Văn Huy	18/75 khu phố 7, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12	Lưu Văn Chi	Bắc Việt	2813	05/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
32	7753	36	Lê Minh Xuân	2 Nguyễn Giản Thanh, phường 15, quận 10	Lê Ngọc Nguyên	Hòa Hưng	2813	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
33	7828	36	Lê Văn Dực	Q4/127 Nguyễn Huệ 1, Quang Trung, Thống Nhất, Đồng Nai	Nguyễn Thị Hồng	Hòa Hưng	2813	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
34	8361	36	Huỳnh Tấn Trí	25/6 đường số 3, phường Bình An, quận 2	Nguyễn Thị Đồng	Hòa Hưng	2813	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
35	8490	36	Lê Thị Lệ Hằng	128/7 Tân Hưng, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Lê Văn Tính	Hòa Hưng	2813	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
36	17443	38	Nguyễn Thị Ánh	49 Tây Sơn, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Đặng Thị Xinh	Bảy Bạch	2815	05/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
37	17917	38	Lê Thị Ngọc Thủy	45 Bà Hạt, phường 9, quận 10	Lê Văn Thái	Bắc Hà A	2815	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
38	18794	38	Nguyễn Kỳ Nam	Tạm trú: 149 Võ Văn Ngân, phường 9, quận 3	Nguyễn Thị Hà	Chín Hoàng	2815	05/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
39	18801	38	Đặng Ngọc Hợi	321F Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú	Đặng Thị Kim Thoa	Chín Hoàng	2815	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
40	19842	38	Vương Thế Hùng	95/59/3 Lê Văn Lương, khu phố 1, phường Tân Kiểng, quận 1	Phan Thị Thìn	Hai Nhớ	2815	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
41	20057	38	Trần Quang Vinh	21/12/3 Nguyễn Văn Vạn, phường 6, quận Tân Bình	Trần Thị Nhự	Nam Hòa	2815	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
42	20111	38	Trần Thị Mỹ An	81/1/19 Nghĩa Hòa, phường 6, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Hồng	Nam Hòa	2815	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
43	20392	38	Trần Cao Khá	78/12/32/9 Tôn Thất Thuyết, phường 16, quận 4	Phạm Thị Tần	Tám Sơn	2815	05/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
44	20395	38	Vũ Ngọc Hoàn	80 Độc Lập, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Vũ Đình Tiên	Tám Sơn	2815	05/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
45	21266	38	Huỳnh Thị Bạch Yến	36/7/6 Nguyễn Du, phường 7, quận Gò Vấp	Huỳnh Thị Bạch Phượng	Út Lợi	2815	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
46	458	42	Bùi Thị Kim Hiền	402 Lô S cư xá Thanh Đa, phường 27, quận Bình Thạnh	Bùi Văn Hoạt	Bắc Việt	2819	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung Giấy tờ tùy thân)
							Số	Ngày	
47	1315	42	Lê Thạch Kiệt	343/18 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10	Lê Đình Tuyết	Bắc Việt	2819	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
48	2438	42	Nguyễn Quốc Thanh	288/J7 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3	Nguyễn Thị Huyên	Cán Bộ	2819	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
49	3812	42	Ngô Thị Băng Dung	3.2 C/c 76A Ngô Tất Tố, phường 19, quận Bình Thạnh	Nguyễn Thị Lộc	Giác Quan	2819	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
50	15707	42	Lê Kim Đang	264/2 Phạm Văn Hai, phường 5, quận Tân Bình	Phạm Thị Tâm	Trấn Quốc	2819	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
51	8814	43	Nguyễn Thị Lựng	24/20 Nguyễn Súy, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Thị Hương	Hòa Hưng	2820	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
52	8819	43	Nguyễn Thị Ánh	49 Tây Sơn, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Ngọc Phương	Hòa Hưng	2820	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
53	8822	43	Trần Thị Nga	457/22 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10	Trần Văn Duyên	Hòa Hưng	2820	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
54	8824	43	Trần Công Đoàn	147 Thành Công, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Trần Công Định	Hòa Hưng	2820	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
55	8826	43	Lê Thị Bảy	163/14/56 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10	Huỳnh Thị Minh Hướng	Hòa Hưng	2820	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
56	8829	43	Lê Tam	472/31 Cách Mạng Tháng Tám, phường 11, quận 3	Trương Thị Trâm	Hòa Hưng	2820	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
57	8846	43	Nguyễn Thị Mão	947/26/4 Cách Mạng Tháng 8, phường 7, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Đặng	Hòa Hưng	2820	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
58	8849	43	Nguyễn Thị Mão	947/26/4 Cách Mạng Tháng 8, phường 7, quận Tân Bình	Nguyễn Ngọc Nghệ	Hòa Hưng	2820	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
59	8850	43	Trần Thị Mỹ An	81/1/19 Nghĩa Hòa, phường 6, quận Tân Bình	Nguyễn Cao Phái	Hòa Hưng	2820	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
60	8851	43	Trần Thị Mỹ An	81/1/19 Nghĩa Hòa, phường 6, quận Tân Bình	Trần Văn Uân	Hòa Hưng	2820	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
61	17936	44	Nguyễn Thị Kim Chi	292/27/10 Bà Hạt, phường 9, quận 10	Nguyễn Thị Trầm	Bắc Hà A	2821	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
62	17937	44	Nguyễn Thị Kim Chi	292/27/10 Bà Hạt, phường 9, quận 10	Nguyễn Đức Công	Bắc Hà A	2821	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
63	17938	44	Nguyễn Thị Kim Chi	292/27/10 Bà Hạt, phường 9, quận 10	Phạm Thị Khuyên	Bắc Hà A	2821	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
64	17939	44	Mai Đình Long	318/19 Bà Hạt, phường 9, quận 10	Mai Văn Phược	Bắc Hà A	2821	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
65	19839	44	Vũ Thị Thắng	521/18 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình	Vũ Hoàng Anh	Hai Nhớ	2821	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
66	20054	44	Nguyễn Đức Thành	32/12 Cách Mạng Tháng Tám, phường 6, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Mứt	Nam Hòa	2821	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
67	1763	46	Phạm Thị Liễu	24/1 đường 702 - Hồng Bàng, phường 1, quận 11	Phạm Ngọc Hùng	Bắc Việt	2823	05/06/2025	CT, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
68	1764	46	Võ Mai Hùng	76A/9/4 Trần Hữu Trang, phường 10, quận Phú Nhuận	Võ Văn Thơm	Bắc Việt	2823	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
69	1768	46	Ngô Quốc Hùng	9/21 Lê Đại Hành, phường 4, quận 11	Quang Tô Muội	Bắc Việt	2823	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
70	1769	46	Nguyễn Thị Muôn	397 Nguyễn Đình Chiểu, phường 5, quận 3	Phạm Tần	Bắc Việt	2823	05/06/2025	CT, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
71	1771	46	Nguyễn Thị Kỳ Duyên	360 Võ Văn Ngân, phường Bình Thọ, thành phố Thủ Đức	Đặng Thị Kính	Bắc Việt	2823	05/06/2025	CT, CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung Giấy tờ tùy thân)
							Số	Ngày	
72	1772	46	Phan Đình Hòe	163/34/10 Đặng Văn Bi, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức	Phan Đình Lộc	Bắc Việt	2823	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
73	2739	46	Nhìn Siu Hải	102/21/14 Âu Dương Lân, phường 3, quận 8	Phan Thị Kiềm	Cán Bộ	2823	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
74	891	51	Nguyễn Thị Minh Tuyết	412/34/11 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12	Nguyễn Hải Khoát	Bắc Việt	2828	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
75	1842	51	Nguyễn Nhật Trung Thu	Tổ 9, khu phố 2, thị trấn Châu Thành, Châu Thành, Tây Ninh	Nguyễn Văn Hùng	Cán Bộ	2828	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
76	2832	51	Gịp Thị Bích Lệ	548 Tân Phước, phường 6, quận 11	Châu Vòng Sáng	Đông Quan	2828	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
77	8438	53	Nguyễn Thị Hoa	116/63/19 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10	Nguyễn Văn Sang	Hòa Hưng	2830	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
78	8447	53	Nguyễn Duy Thiệu	9A Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Văn Két	Hòa Hưng	2830	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
79	8456	53	Vũ Thị Minh Phụng	521/85C Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10	Vũ Đình Chí	Hòa Hưng	2830	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
80	8476	53	Vũ Thiểm	183 Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Trần Thị The	Hòa Hưng	2830	05/06/2025	Cử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
81	8487	53	Trần Hương	20/19 Nghĩa Hòa, phường 6, quận Tân Bình	Trần Thị Vui	Hòa Hưng	2830	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
82	9350	53	Lưu Thị Kim Hồng	B384/146 Đoàn Văn Bơ, phường 16, quận 4	Lưu Văn Nam	Liên Ứng	2830	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
83	9451	53	Đỗ Thị Lan	88/356 Ngô Gia Tự, phường 9, quận 10	Nguyễn Văn Nhất	Liên Ứng	2830	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
84	4504	56	Nguyễn Thị Phi Ánh	614/53 Hậu Giang, phường 12, quận 6	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Giác Quan	2833	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
85	4782	56	Nguyễn Thị Phi Ánh	614/53 Hậu Giang, phường 12, quận 6	Nguyễn Văn Ba	Giác Quan	2833	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
86	4973	56	Nguyễn Thị Phi Ánh	614/53 Hậu Giang, phường 12, quận 6	Nguyễn Thanh Bình	Giác Quan	2833	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
87	5658	56	Võ Công Quyền	228/4 Nguyễn Thượng Hiền, phường 1, quận Gò Vấp	Trần Thị Huấn	Giác Quan	2833	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
88	5716	56	Nguyễn Thị Minh Phong	382/6/2 Nguyễn Thái Sơn, phường 5, quận Gò Vấp	Luân Thị Ánh	Giác Quan	2833	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
89	5830	56	Thân Chí Tâm	44 Thạch Lam, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú	Thân Đăng Hai	Giác Quan	2833	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
90	17759	58	Đào Thanh Hải	341 Lô D C/c Ấn Quang, phường 9, quận 10	Đào Xuân Đồng	Bắc Hà A	2835	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
91	18405	58	Dương Thành Lộc	1/12/9A Sơn Kỳ, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú	Lữ Tố Hương (tự Nguyễn Thị Cà)	Chín Hoàng	2835	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
92	18406	58	Dương Thành Lộc	1/12/9A Sơn Kỳ, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú	Dương Văn Tòng	Chín Hoàng	2835	05/06/2025	Cử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
93	7594	67	Nguyễn Duy Thiệu	9A Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Thị Ngoãn	Giác Quan	2844	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
94	11851	67	Lương Ngọc Kế	49 ấp 4, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn	Lương Ngọc Thiên	Sau chùa Di Lạc	2844	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
95	12150	67	Nguyễn Thị Thu Trang	7B/99/25 Thành Thái, phường 14, quận 10	Phan Thị Dậu	Sau chùa Di Lạc	2844	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
96	12156	67	Hồ Anh Dũng	43 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân	Huỳnh Văn Đắc	Sau chùa Di Lạc	2844	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung Giấy tờ tùy thân)
							Số	Ngày	
97	12157	67	Hồ Anh Dũng	43 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân	Nguyễn Thị Chiến	Sau chùa Di Lạc	2844	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
98	12158	67	Hồ Anh Dũng	43 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân	Lê Văn Dương	Sau chùa Di Lạc	2844	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
99	12159	67	Đặng Thị Thu Trang	185/9A Lê Quang Định, phường 7, quận Bình Thạnh	Đặng Văn Bửu	Sau chùa Di Lạc	2844	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
100	12161	67	Lương Thị Yến	398/1 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3	Lương Văn Kiệt	Sau chùa Di Lạc	2844	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
101	15751	67	Đoàn Sĩ Toàn	127 Trần Thủ Độ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú	Lê Thị Lục	Trấn Quốc	2844	05/06/2025	CT, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
102	15752	67	Lâm Đình Ký	2A Nguyễn Sĩ Cố, phường 15, quận 8	Nguyễn Thị Khánh	Trấn Quốc	2844	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
103	2799	77	Phạm Hải Bằng	290D/14/11A Dương Bá Trạc, phường 1, quận 8	Phạm Cẩn	Cán Bộ	2854	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
104	15708	82	Lê Kim Đang	264/2 Phạm Văn Hai, phường 5, quận Tân Bình	Nguyễn Văn Đãi	Trấn Quốc	2859	05/06/2025	CT, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
105	7734	84	Phạm Thị Hồng Hoa	372/9 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10	Đặng Kim Trinh	Giác Quan	2861	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
106	7735	84	Phạm Thị Hồng Hoa	372/9 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10	Đặng Quốc Bảo	Giác Quan	2861	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
107	15448	84	Trần Thị Bé	N37/77/45 Cư Xá Phú Lâm A, phường 12, quận 6	Võ Lượng	Trấn Quốc	2861	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
108	15694	84	Trần Thị Nguyệt	61 Tây Sơn, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Phan Thị Ngôn (Huyền)	Trấn Quốc	2861	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
109	15695	84	Đoàn Thị Tám	66 đường số 5, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân	Đoàn Văn Túc	Trấn Quốc	2861	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
110	15696	84	Đoàn Thị Tám	66 đường số 5, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân	Trần Thị Thôi	Trấn Quốc	2861	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
111	15767	84	Trần Mỹ Dung	115D/13 Hưng Phú, phường 8, quận 8	Trần Văn Thủy	Trấn Quốc	2861	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
112	15768	84	Ngô Thị Xìn	40/65B Lý Thường Kiệt, phường 9, quận Tân Bình	Ngô Văn Lũ	Trấn Quốc	2861	05/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
113	18132	87	Trịnh Tất Thắng	423/38 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11	Ngô Đình Khâm	Chín Hoàng	2864	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
114	18260	87	Lê Minh Chánh	88B Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6	Võ Thị Châu	Chín Hoàng	2864	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
115	18975	87	Trần Thị Hồng	56/8A Bùi Thị Xuân, phường 5, quận Tân Bình	Trần Thị Cổn	Đồng Hương Kính Danh	2864	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
116	19008	87	Trần Thị Hồng	56/8A Bùi Thị Xuân, phường 5, quận Tân Bình	Trần Văn Cổn	Đồng Hương Kính Danh	2864	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
117	19100	87	Nguyễn Quang Đăng	49/56/36 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú	Nguyễn Thị Gái	GX Tân Phú - Tám Quẹo	2864	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
118	19101	87	Nguyễn Quang Đăng	49/56/36 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú	Nguyễn Văn Khôi	GX Tân Phú - Tám Quẹo	2864	05/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
119	17736	95	Nguyễn Ngọc Quỳnh Hương	461B Lý Thái Tổ, phường 9, quận 10	Nguyễn Hữu Tý	Bắc Hà A	2872	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
120	17810	95	Nguyễn Mỹ Liên	292/56 Bà Hạt, phường 9, quận 10	Nguyễn Xuân Hùng	Bắc Hà A	2872	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
121	18797	95	Chiêm Chính Phán	91/10/9 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 15, quận Phú Nhuận	Chiêm Tu Tham	Chín Hoàng	2872	05/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo Cam kết

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung Giấy tờ tùy thân)
							Số	Ngày	
122	20592	95	Nguyễn Thị Thiên Trang	54/2 đường số 2, phường 16, quận Gò Vấp	Nguyễn Văn Hảo	Tư Một	2872	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
123	21274	95	Trần Văn Bình	61/2 Đất Thánh, phường 6, quận Tân Bình	Trần Văn Năng	Út Tre	2872	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
124	18755	101	Huỳnh Quốc Tú	8/17 khu phố 10, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Huỳnh Đức Quít	Chín Hoàng	2878	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
125	18756	101	Huỳnh Quốc Tú	8/17 khu phố 10, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Huỳnh Quốc Khánh	Chín Hoàng	2878	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
126	17902	103	Trần Ngọc Đậu	185 Xóm Chiếu, phường 15, quận 4	Nguyễn Thị Tuyết	Bắc Hà A	2880	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
127	17903	103	Trần Ngọc Đậu	185 Xóm Chiếu, phường 15, quận 4	Phạm Văn Hiệp	Bắc Hà A	2880	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
128	17905	103	Tăng Thái Bình	1083 Hậu Giang, phường 11, quận 6	Nguyễn Văn Loan	Bắc Hà A	2880	05/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
129	17907	103	Trần Văn Trung	292/27/12 Bà Hạt, phường 9, quận 10	Trần Văn Nhị	Bắc Hà A	2880	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
130	17908	103	Trần Văn Trung	292/27/12 Bà Hạt, phường 9, quận 10	Trần Văn Từ	Bắc Hà A	2880	05/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
131	17909	103	Trần Văn Trung	292/27/12 Bà Hạt, phường 9, quận 10	Trần Văn Thành	Bắc Hà A	2880	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
132	17924	103	Nguyễn Đức Hà	480/72 Nguyễn Tri Phương, phường 9, quận 10	Nguyễn Văn Thái	Bắc Hà A	2880	05/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
133	18803	103	Lê Đức Thắng	521/34 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10	Nguyễn Văn Qúi	Chín Hoàng	2880	05/06/2025	CT, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
134	349	108	Nguyễn Công Thành	601/20/25 Cách Mạng Tháng Tám, phường 15, quận 10	Nguyễn Công Kiểm	Bắc Việt	2885	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
135	5164	108	Lê Thị Ngọc Huệ	170 Nguyễn Lâm, phường 3, quận Bình Thạnh	Lê Thị Cảnh (tức: Bùi Thị Ba)	Giác Quan	2885	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
136	10386	108	Phan Ngọc Hùng	36/2B Hoàng Xuân Nhị, phường Phú Trung, quận Tân Phú	Phan Văn Mai	Liên Ứng	2885	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
137	11965	108	Trần Thị Gia Lăng	240/1B Cách Mạng Tháng Tám, phường 10, quận 3	Trần Gia Trại	Sau chùa Di Lạc	2885	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
138	11966	108	Trần Thị Gia Lăng	240/1B Cách Mạng Tháng Tám, phường 10, quận 3	Nguyễn Thị Hòa	Sau chùa Di Lạc	2885	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
139	14135	108	Trần Thị Bình	1485 Trần Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú	Đỗ Thị Nghiễm	Trấn Quốc	2885	05/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
140	14713	108	Trần Quốc Dũng	349 Nguyễn Văn Công, phường 3, quận Gò Vấp	Trần Văn Phấn	Trấn Quốc	2885	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
141	12290	118	Phan Ngọc Châu	404/1 Nguyễn Duy Dương, phường 9, quận 10	Phan Gia Hưng	Trấn Quốc	2895	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
142	12348	118	Nguyễn Thị Khánh	Tổ 2, ấp 2, Hòa Phú, Củ Chi	Nguyễn Văn Ly	Trấn Quốc	2895	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
143	13262	118	Nguyễn Phước Hải	21C Nguyễn Hữu Cảnh, phường 19, quận Bình Thạnh	Nguyễn Phước Sơn	Trấn Quốc	2895	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
144	13534	118	Tạ Yến Quỳnh Như	19 đường số 2 cư xà Đô Thành, phường 4, quận 3	Tạ Quang	Trấn Quốc	2895	05/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
145	136	143	Nguyễn Thị Út	170/16 Tuệ Tĩnh, phường 12, quận 11	Nguyễn Thị Lùng	Bắc Việt	3007	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
146	5831	143	Trần Kiến Long	47/1/3 Lạc Long Quân, phường 1, quận 11	Trần Cang Mỹ	Giác Quan	3007	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung Giấy tờ tùy thân)
							Số	Ngày	
147	6035	143	Nguyễn Thị Thanh Tâm	74/3 Trần Hữu Trang, phường 10, quận Phú Nhuận	Nguyễn Tiến Đức	Giác Quan	3007	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
148	8328	143	Vũ Thị Hoa	73 Nguyễn Đình Chính, phường 15, quận Phú Nhuận	Vũ Viết Thược	Hòa Hưng	3007	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
149	8450	143	Huỳnh Văn Quốc	163/14/32N Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10	Huỳnh Lành	Hòa Hưng	3007	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
150	10587	169	Bùi Thị Thoa	188 Nguyễn Trường Tộ, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Đinh Thị Mừng	Liên Ứng	3033	09/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
151	10594	169	Lê Thị Bông	336/43/22C Nguyễn Văn Luông, phường 12, quận 6	Lê Văn Vàng	Liên Ứng	3033	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
152	10596	169	Trần Thị Hòa	279/61 Huỳnh Văn Bánh, phường 11, quận Phú Nhuận	Nguyễn Thị Mền	Liên Ứng	3033	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
153	15685	169	Trần Thị Xuân Trang	330 đường số 8, phường 11, quận Gò Vấp	Lê Thị Đành	Trấn Quốc	3033	09/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
154	15688	169	Lê Thị Cúc	388/15 Nguyễn Văn Nghi, phường 7, quận Gò Vấp	Thái Bữu Thu	Trấn Quốc	3033	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
155	15689	169	Trần Quang Hoàng	Bình Thành, Ninh Bình, TX.Ninh Hòa, Khánh Hòa	Trần Thuyết	Trấn Quốc	3033	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
156	15690	169	Đào Ánh Tuyết	Khu phố 2, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	Nguyễn Thị Chiệc	Trấn Quốc	3033	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
157	15721	169	Trần Đình Kiệt	668 đường 3/2, phường 14, quận 10	Trần Soạn	Trấn Quốc	3033	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
158	1682	186	Đặng Thị Ngọc Hồng	128 Đào Cam Mộc, phường 4, quận 8	Đặng Văn Ba	Bắc Việt	3050	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
159	13512	186	Đường Phú	467/2A Lê Đại Hành, phường 11, quận 11	Đường Văn Hưng	Trấn Quốc	3050	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
160	14162	186	Nguyễn Thị Nguyệt Hương	2/36 Tăng Bạt Hổ, phường 11, quận Bình Thạnh	Đoàn Ngọc Anh	Trấn Quốc	3050	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
161	14700	186	Trần Ngọc Thụy Vi	164/48 Trần Quốc Thảo, phường 7, quận 3	Trần Thành Nhân	Trấn Quốc	3050	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
162	16311	186	Cao Dạ Xuân Hằng	430/45 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, quận 3	Cao Như Hiếu	Chín Lý	3050	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
163	16460	186	Bùi Thị Phương Anh	175/8 Nguyễn Thiện Thuật, phường 1, quận 3	Bùi Văn Côn	Chín Lý	3050	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
164	16461	186	Nguyễn Thị Thái	174/51/24 Nguyễn Thiện Thuật, phường 3, quận 3	Trần Thị Thảo	Chín Lý	3050	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
165	16462	186	Nguyễn Thị Thái	174/51/24 Nguyễn Thiện Thuật, phường 3, quận 3	Nguyễn Văn Toàn	Chín Lý	3050	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
166	20150	186	Đặng Văn Đạt	19/15 Trung Lang, phường 12, quận Tân Bình	Đặng Văn Roan	Ngọc Cụt	3050	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
167	21396	186	Lê Thị Hoa	337/2/11 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình	Lê Đức Nam	Út Tre	3050	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
168	15818	188	Danh Hồng	34/2D ấp Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn	Dương Thị Nhỏ	Ba Thố	3052	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
169	15876	188	Cao Thị Phương Trang	190/36 Sư Vạn Hạnh, phường 9, quận 5	Phan Văn Mận	Ba Thố	3052	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
170	15883	188	Hồ Tấn Sum	723 Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình	Hồ Thêm	Ba Thố	3052	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
171	16200	188	Trương Minh Fa	207/44 Trần Bình Trọng, phường 3, quận 5	Trương Văn Sanh	Đất Làng	3052	09/06/2025	CT, CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú (bổ sung Giấy tờ tùy thân)
							Số	Ngày	
172	16683	195	Lê Đức Anh	155 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú	Lê Thị Chinh	Nguyễn Văn Bì	3059	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
173	16685	195	Phạm Thanh Kỳ	64B Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận	Phạm Văn Ngọ	Nguyễn Văn Bì	3059	09/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
174	19682	195	Trần Khắc Khoan	70/60 Nguyễn Sỹ Sách, phường 15, quận Tân Bình	Vũ Thị Kính	Nguyễn Văn Bì	3059	09/06/2025	CT, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
175	19768	195	Hà Ngọc Hiển	10/9 Chấn Hưng, phường 6, quận Tân Bình	Vương Thị Gấm	Nguyễn Văn Bì	3059	09/06/2025	CT, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
176	17106	272	Hoàng Thị Vinh	116/70 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, quận 7	Hoàng Ngọc Châu	Bảy Bạch	3437	17/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
177	17479	272	Đinh Thị Hường	220/150/32 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3	Hồ Văn Bé	Bảy Bạch	3437	17/06/2025	Ctử , CCCD: 1 Sao y, 2 photo
178	21144	272	Trần Thị Mỹ Quyên	270/67 Phan Đình Phùng, phường 1, quận Phú Nhuận	Trần Minh Quan	Út Lợi	3437	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
179	21180	272	Trịnh Anh Ngọc	159/21 Trần Văn Đang, phường 11, quận 3	Lê Thị Lầu	Út Lợi	3437	17/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
180	15815	273	Trương Thị Ngọc Đào	875/15C Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5	Phạm Thị Tảo	Ba Thố	3750	20/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
181	16627	273	Phan Anh Khoa	36/24/16 Đường số 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức	Phan Văn Đốc	Nguyễn Văn Bì	3750	20/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo (CCCD hết hạn)
182	21411	273	Vũ Văn Đáng	218/25/36 Bùi Thị Xuân, phường 3, quận Tân Bình	Mai Văn Chương	Út Tre	3750	20/06/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG QUẬN BÌNH TÂN